TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2017/HS-ST
Ngày 29/8/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà H'Năm BKrông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Tùng Mận

Bà Nguyễn Thị Hồng Lâm

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Mai– Thư ký TAND Tp. Buôn Ma Thuột.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Châu Phước Hậu–Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 175/2017/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2017/QĐXX ngày 17 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Bị cáo: **DƯƠNG NGỌC P;** Sinh năm 1990; Tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 152 T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: 107/34 đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Dương Trung N, sinh năm 1963. Con bà Đặng Thị Ngọc B, sinh năm 1963, hiện trú tại 152 T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có 3 anh, em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2017 đến ngày 26/4/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh –Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Anh Dương Thanh H –Sinh năm 1985

Trú tại: 152, đường T, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk –Vắng mặt.

-Anh Đặng Tuấn A –Sinh năm 1982

Trú tại: Tổ dân phố 5, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk –Vắng mặt.

Người làm chứng:

-Anh Nguyễn Đình N –Sinh năm 1971

Địa chỉ: 29/3 N, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Ngọc P là đối tượng nghiện ma tuý đá Methamphetamine. Trong thời gian sử dụng ma tuý P biết Đặng Tuấn A có bán ma túy. Ngày 08/01/2017, P sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung J7, màu trắng, kèm theo số thuê bao 0949.113.xxx gọi điện vào số thuê bao 0949.177.xxx của Tuấn A hỏi mua ma tuý với số lượng "nửa hộp năm", giá 2.300.000đ thì Tuấn A đồng ý và nói P đến nhà lấy ma tuý. Sau khi mua được ma tuý từ Tuấn A, P mang số ma tuý trên về nhà, ở địa chỉ: 152, đường T, phường T, thành phố B cất giấu. Khoảng 09 giờ 30 ngày 09/01/2017, khi P đang ở nhà thì có đối tượng tên S (chưa rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho P nhờ mua ma túy đá với số tiền 2.600.000 đồng thì P nói đang có sẵn ma tuý và đồng ý bán cho S. Cả hai thoả thuận giao ma tuý tại phía trước khu vực tịnh xá L, đường P, phường T, thành phố B. Sau đó, P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, màu đỏ đen, biển số 47B2-10399 đi đến điểm hẹn. Khi P đi đến khu vực trước cổng tịnh xá L thì bị Tổ công tác Phòng PC47 Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt quả tang và thu giữ: 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, P khai là ma tuý đá đã niêm phong theo quy định; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, màu trắng, kèm theo số thuê bao 0949.113.xxx và 0906.918.xxx và 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, màu đỏ đen, biển số 47B2-103xx. Đến khoảng 12h30 cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Tuấn A, phát hiện và thu giữ trong phòng ngủ gồm: 02 gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể, đã được niêm phong theo quy định; 01 cân tiểu ly màu đen; 03 bình thủy tinh; 01 chai nhựa gắn ống thủy tinh hình cầu và ống nhựa; 15 ống thủy tinh; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, kèm

theo số thuê bao 0915.177.7xxx; 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, màu đen, kèm theo số thuê bao 0906.523.xxx và số 0949.177.xxx; 100 gói nylon, kích thước 5cm x 10 cm và 100 gói nylon, kích thước 4cm x 7 cm.

Tại bản kết luận giám định số: 19/GĐMT- PC54 ngày 13/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 01 gói nylon thu giữ của Dương Ngọc P có ma tuý, loại ma tuý là Methamphetamine, trọng lượng 1,9683 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 02 gói nylon thu giữ khi khám xét chỗ ở của Đặng Tuấn A được niêm phong gửi đến giám định có ma tuý, loại ma tuý là Methamphetamine, trọng lượng 4,1751 gam.

Tại bản cáo trạng số 190/KSĐT-HS ngày 02/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. B truy tố bị cáo Dương Ngọc P về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Tp. B truy tố đối với bị cáo.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Dương Ngọc P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

-Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B trả lại cho anh Dương Thanh H nhận sử dụng 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, màu đỏ đen, biển số 47B2-103xx.

- Trả lại cho anh Dương Thanh H 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, màu trắng, kèm theo số thuê bao 0949113xxx và số 0906918.xxx.

- Tịch thu tiêu hủy 1,8547 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trọng lượng trong gói niêm phong ký hiệu: 19/GĐMT-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Ngọc P không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Ngọc P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khỏan 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm"

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân và biết được rằng Methamphetamine là chất ma túy, đó là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Song do lối sống không lành mạnh, nghiện ngập và muốn thu lợi một cách nhanh chóng bị cáo bất chấp pháp luật nên vào ngày 09/01/2017, tại trước cổng tịnh xá L, đường L, phường T, thành phố B, bị cáo Dương Ngọc P đã có hành vi bán trái phép 1,9683 gam Methamphetamine cho đối tượng tên S (chưa rõ nhân thân, lai lịch) thì bị Tổ công tác Phòng PC47 Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Xét tính chất của vụ án, tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe, là nguyên nhân lây truyền các căn bệnh xã hội. Trong tình hình hiện nay, loại tội phạm về ma túy xảy ra khá phổ biến, với tính chất ngày càng tinh vi và nguy hiểm nên quan điểm xử lý của Nhà nước ta rất nghiêm khắc, vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt

nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo học tập và cải tạo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt, góp phần giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm trong toàn xã hội, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

- Đối với nguồn gốc Methamphetamine thu giữ, bị cáo Dương Ngọc P khai mua của Đặng Tuấn A, trú tại phòng số 4, tầng 7, khu A, chung cư H, phường T thành phố B và Methamphetamine thu giữ khi khám xét nơi ở của Đặng Tuấn A, quá trình điều tra, Đặng Tuấn A không thừa nhận đã bán ma túy cho Dương Ngọc P và không biết nguồn gốc chất ma túy thu giữ khi khám xét nơi ở của Đặng Tuấn A là của ai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không đủ cơ sở để xử lý Đặng Tuấn A về hành vi Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cơ quan điều tra tách hành vi và vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của Đặng Tuấn A ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với đối tượng tên S (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người mua ma tuý của P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tiến hành xác minh nhân thân lai lịch đối tượng trên và xác định Sơn tên đầy đủ là Lê Văn S, hộ khẩu thường trú tại: 125 Đ, phường T, thành phố B, nhưng hiện nay S đã bỏ đi khỏi địa phương nên tách hành vi mua ma túy của S ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Đặng Tuấn A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

*Về xử lý vật chứng:

-Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, màu đỏ đen, biển số 47B2-103xx, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Dương Thanh H (là anh ruột của bị cáo P). Việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi bán ma túy anh H không biết. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không đề cập xử lý đối với anh H và ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh H nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, màu trắng, kèm theo số thuê bao 0949113xxx và số 0906918xxx. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Dương Thanh H cho bị cáo P mượn để sử dụng. Việc bị cáo P sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc phạm tội anh H không biết, cần trả lại cho anh H nhận sử dụng là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 1,8547 gam Methamphetamine còn lại sau giám định có trọng lượng trong gói niêm phong ký hiệu: 19/GĐMT-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

-Tuyên bố: Bị cáo Dương Ngọc P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo **DƯƠNG NGỌC P 02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam trước, từ ngày 09/01/2017 đến ngày 26/4/2017.

-Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

+Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B trả lại cho anh Dương Thanh H nhận sử dụng 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, màu đỏ đen, biển số 47B2-103xx.

+Trả lại cho anh Dương Thanh H 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, màu trắng, kèm theo số thuê bao 0949113xxx và số 0906918xxx.

+Tịch thu tiêu hủy 1,8547 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trọng lượng trong gói niêm phong ký hiệu: 19/GĐMT-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2017 được lưu trong hồ sơ vụ án.

-Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Ngọc P phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:**
-TAND tỉnh Đắk Lắk;
-VKSND tỉnh Đắk Lắk;
-Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
-VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
-Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
-Chi cục THA DS Tp. BMT;
-Chánh án TAND Tp. BMT;
-Bị cáo; Người có QLNVLQ;
-Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

H'NĂM BKRÔNG